TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2024/HSST
Ngày: 01/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Định.**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Nhung**

Bà **Hoàng Thị Thái**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Bùi Minh Thắng** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Thanh T** - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2024/TLST - HS, ngày 16 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2024/QĐXXST- HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Q** (không có tên gọi khác), sinh ngày 28/9/1985, tại tỉnh Điện Biên; nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố D, phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; chỗ ở: Tổ dân phố A, phường N, thành phố Đ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T1; vợ: Bùi Thị Y và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 05 tháng 9 năm 2023 cho tới nay. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại Lò Thị T2.

Người đại diện theo pháp luật của Lò Thị T2: Anh Lò Văn A; địa chỉ: Bản L, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Bị hại Lò Thị Phương T3.

Người đại diện theo pháp luật của Lò Thị Phương T3: Anh Lò Văn T4; địa chỉ: Bản B, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Người làm chứng: Anh Quàng Văn T5; địa chỉ: Bản Y, xã S, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Lò Văn A, Lò Văn T4, Quàng Văn T5 vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 40 ngày 05/9/2023, Nguyễn Văn Q điều khiển xe ôtô BKS: 27C-058.94 chở đất từ khu vực chợ C đến khu vực đang thi công dự án Xây dựng sân bay Điện Biên trên làn đường bên trái đường N (Quốc lộ A), theo hướng Cảng hàng không Đ - cầu M với tốc độ khoảng 40km/h. Khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày, khi Q điều khiển xe ôtô đi đến cách lối rẽ vào đường tạm khu vực thi công Đài kiểm soát không lưu mới khoảng 50m. Lúc này đang đi phía trước, cùng chiều với Q có một người phụ nữ đi xe máy tay ga mặc áo trắng và cháu Lò Thị T2 đang điều khiển xe máy điện BKS: 27MĐ1-023.49, chở theo cháu Lò Thị Phương T3 đang đi trên làn đường bên phải. Khi xe ôtô vừa đi qua vòng xuyến, cách đường tạm bên phải khoảng 15m, Q đánh lái chuyển hướng rẽ sang phải để vào đường tạm khi chưa đảm bảo an toàn cho Lò Thị T2 đang điều khiển xe máy chở Lò Thị Phương T3 di chuyển cùng chiều, khiến phần đầu xe ôtô BKS: 27C-058.94 va chạm với xe máy điện BKS: 27MĐ1-023.49, tai nạn xảy ra đã tạo ra tiếng động mạnh, Q nghe thấy, đồng thời điều khiển xe ôtô dừng lại, sau đó xuống xe để kiểm tra thì thấy phía sau xe ôtô của Q có cháu T2 và cháu T3 đang nằm bất động trên mặt đường tạm, đầu hai cháu chảy nhiều máu. Xe máy điện bị kẹt trong trong gầm xe ôtô. Hậu quả của vụ tai nạn giao thông làm cháu Lò Thị T2 và cháu Lò Thị Phương T3 tử vong tại chỗ; xe máy điện BKS: 27MĐ1-023.49 bị thiệt hại nặng.

Ngay sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông xảy ra, Nguyễn Văn Q được Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ, tỉnh Điện Biên Phủ tiến hành đo nồng độ cồn và kiểm tra nhanh chất ma túy trong cơ thể cho kết quả: Nồng độ cồn là 0,000 mg/L khí thở; âm tính với ma túy.

Qua công tác khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, đường nhựa, thời điểm xảy ra tai nạn vào buổi trưa, điều kiện thời tiết ổn định, ít người qua lại.

Tại hiện trường xác định 7 vị trí được đánh từ số từ 1 - 7: Số 1 là vết cày; số 2,3 là dấu vết cày trên đường đất; số 4,5 là vị trí đánh dấu vị trí tử thi nằm; số 6 là vị trí xeôtô tải BKS: 27C-058.94; số 7 là vị trí xe máy điện BKS: 27MĐ1-023.49.

Lấy mép đường bên phải theo hướng xã T đi phường M là mép chuẩn. Cột mốc H3/193 nằm bên phải đường trên vỉa hè theo hướng xã T đi phường M là cột mốc cố định.

Chiều rộng đường N tại đầu vị trí số 1 là 9,3m, chiều rộng làn đường của xe cơ giới từ vạch kẻ đứt màu trắng đến mép chuẩn là 5,65m, chiều rộng làn đường của xe thô sơ từ vạch kẻ đứt màu trắng đến mép chuẩn là 2,05m, chiều rộng làn đường loe ra của đường đất tạm đi vào công trình sân bay là 11,8m, chiều rộng làn đường đất tại phần đầu xe ôtô tải số 6 là 4,7m. Từ đầu vết số 1 đến mốc cố định là 43,5m. 02 tử thi Lò Thị thu và Lò Thị Phương T3 nằm trên đường đất đi vào công trình sân bay. Xe ôtô tải BKS 27C - 058.94 đang đỗ trên đường tạm đi vào công trình sân bay. Số 1 vết cày là điểm va chạm có kích thước 5,2m x 0,05m, đầu vết cày số 1 đến mép chuẩn là 0,24m, cuối vết cày 1 đến mép chuẩn 0m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện đối với xe ôtô tải BKS: 27C-058.94 cho thấy: Tại mặt trong của hai bánh xe phía sau bên phải trục thứ nhất và thứ hai phía có bám nhiều chất mô (nghi là não người) và các chất dịch màu đỏ còn ướt (nghi máu).

Trưng cầu giám định xe ôtô BKS: 27C-058.94. Xe có đầy đủ giấy tờ xe theo quy định; tại thời điểm kiểm tra ngày 13/9/2023, xe ôtô biển kiểm soát 29C-058.94 không đạt yêu cầu kỹ thuật để tham gia giao thông theo quy định hiện hành.

Đối với xe máy điện BKS: 27MĐ1-023.49 bị hư hỏng nặng, Hội đồng định giá tài sản định giá tài sản thiệt hại, hư hỏng đối với xe máy điện BKS: 27MĐ1-023.49 là 705.000 đồng (bảy trăm linh năm nghìn đồng).

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ trưng cầu giám định tập tin video được lưu trữ trong 01 thẻ SD thu giữ tại camera hành trình của xe ôtô BKS: 27C-058.94 ngày 05/9/2023 phát hiện thời điểm xảy ra tai nạn giao thông là lúc 10 giờ 40 ngày 05/9/2023, thể hiện rõ diễn biến vụ tai nạn (xe ôtô tải BKS: 27C-058.94 va chạm xe máy điện BKS: 27MĐ1 - 023.49).

Trong quá trình khám nghiệm hiện trường và điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ tạm giữ gồm: 01 xe ôtô BKS: 27C-058.94; 01 xe máy điện BKS: 27MĐ1-023.49; 01 Giấy phép lái xe hạng E mang tên Nguyễn Văn Q; 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô, tên chủ xe Nguyễn Văn Q, BKS: 27C-058.94; 01 Giấy chứng nhận kiểm định xe ôtô BKS: 27C-058.94; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ôtô của Nguyễn Văn Q; 01 thẻ nhớ màu đen, dung lượng 32GB, mặt trước thẻ nhớ có mốt số chữ màu trắng, mặt sau thẻ nhớ có các chữ và số: 2214J323007; BSTPRSNK6J1; Made in Taiwan. Tạm giữ đối với Lò Văn T4

(bố đẻ của Lò Thị Phương T3), gồm: 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô, xe máy BKS: 27MĐ1-023.49.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 100/KLGĐTT-TTPY ngày 11/9/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ, kết luận: Nguyên nhân chết là do đa chấn thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 101/KLGĐTT-TTPY ngày 11/9/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận: Nguyên nhân chết là do chấn thương sọ não.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ đã trả lại chiếc xe ôtô BKS: 27C-058.94 cho chủ sở hữu là bị cáo Nguyễn Văn Q (chị Bùi Thị Y là vợ bị cáo Q nhận lại tài sản theo ủy quyền); trả lại chiếc xe máy điện BKS: 27MĐ1-023.49 cùng 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô, xe máy cho chủ sở hữu hợp pháp tài sản là chị Tống Thị P.

Về dân sự: Sau khi xảy ra vụ tai nạn, chị Bùi Thị Y (vợ của bị cáo Nguyễn Văn Q) cùng gia đình đã khắc phục hậu quả trong vụ tai nạn giao thông cho gia đình cháu Lò Thị T2 và cháu Lò Thị Phương T3 số tiền 150.000.000 đồng/gia đình. Tổng cộng số tiền là 300.000.000 đồng. Người đại diện của cháu Lò Thị T2 và cháu Lò Thị Phương T3 đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu cơ quan tiến hành tố tụng giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án này.

Người đại diện theo pháp luật của Lò Thị T2 và Lò Thị Phương T3 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

Cáo trạng số 15/CT-VKSTPĐBP, ngày 16/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố giữ nguyên nội dung cáo trạng và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ Điều 38; điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về vật chứng, vật tạm thu, tạm giữ:

Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ đã trao trả lại chiếc xe ôtô BKS: 27C-058.94 cho chủ sở hữu là bị cáo Nguyễn Văn Q (chị Bùi Thị Y là vợ bị cáo Q đã nhận lại tài sản theo ủy quyền); trao trả lại chiếc xe máy điện BKS: 27MĐ1-023.49

cùng 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô, xe máy cho chủ sở hữu hợp pháp tài sản là chị Tống Thị P đúng theo quy định, các chủ sở hữu không có ý kiến, khiếu nại gì, vì vậy không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

Trả lại Nguyễn Văn Q 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn Q; 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô, tên chủ xe Nguyễn Văn Q; 01 Giấy chứng nhận kiểm định xe ôtô BKS: 27C-058.94; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ôtô của Nguyễn Văn Q.

Đối với 01 thẻ nhớ màu đen, dung lượng 32GB, mặt trước thẻ nhớ có mốt số chữ màu trắng, mặt sau thẻ nhớ có các chữ và số: 2214J323007; BSTPRSNK6J1; Made in Taiwan. Tại phiên tòa, bị cáo yêu cầu được nhận lại, do đó cần trả lại cho bị cáo Q thẻ nhớ này.

Về án phí: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố và lời luận tội của đại diện V, không có ý kiến bào chữa, không tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp cho bị hại; người làm chứng có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy trong quá trình điều tra những người này đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng Hình sự, xét xử vắng họ.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Q khai thống nhất thừa nhận hành vi như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với hình ảnh trích xuất từ camera hành trình lắp đặt trên xe ôtô tải BKS: 27C-058.94, phù hợp lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản, sơ đồ khám nghiệm hiện trường và biên bản khám nghiệm phương tiện. Hậu quả vụ tai nạn giao thông làm cháu Lò Thị T2 và cháu Lò Thị Phương T3 tử vong tại chỗ. Xe máy điện BKS: 27MĐ1-023.49 bị thiệt hại 705.000 đồng.

[3]. Về lỗi của bị cáo: Việc để xảy ra vụ tai nạn giao thông là do lỗi của bị cáo, bị cáo đã không tuân thủ các quy định về điều khiển phương tiện giao thông

đường bộ. Không chú ý quan sát, không giảm tốc độ, chuyển hướng xe không đảm bảo an toàn. Vi phạm khoản 1, khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ năm 2008 (được cụ thể hóa tại khoản 2 Điều 4 và khoản 2 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT- BGTVT của Bộ G ngày 29/8/2019).

"Điều 15 Luật giao thông đường bộ quy định: *Chuyển hướng xe.*

1. Khi muốn chuyển hướng, người điều khiển phương tiện phải giảm tốc độ...

2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe ..... chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc gây nguy hiểm cho người và phương tiện khác."

"Điều 4 Thông tư số 31/2019/TT - BGTVT quy định*: Nguyên tắc chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách khi điều khiều phương tiện trên đường bộ*

...2. Tại những đoạn đường không bố trí biển báo hạn chế tốc độ, ..., người điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải thực hiện theo các quy định tại Điều 5, ... của Thông tư này.

Điều 5: Các trường hợp phải giảm tốc độ

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

...2. Chuyển hướng xe chạy ...;" . Khi thực hiện hành vi nêu trên, bị cáo đã có lỗi vô ý vì cẩu thả và quá tự tin.

[4]. Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, không những trực tiếp xâm hại đến tính mạng của người khác mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Hành vi này đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng, vi phạm quy tắc an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng và tài sản của người khác. Bị cáo vì quá tự tin cho rằng điều khiển xe ôtô khi chuyển hướng xe, không giảm tốc độ để chuyển hướng có thể dừng xe lại một cách an toàn và không gây tai nạn. Tuy nhiên, tai nạn đã xảy ra với hậu quả rất nghiêm trọng, hành vi đó của bị cáo cần phải xử lý nghiêm. Việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết để răn đe, giáo dục bị cáo về ý thức tuân theo pháp luật nói chung và chấp hành luật giao thông đường bộ nói riêng; đồng thời nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của những người điều khiển phương tiện giao thông.

[5]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa bị Toà án nào xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho đại diện hợp pháp của hai bị hại tổng số tiền 300.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; người đại diện hợp pháp của hai bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; ông nội của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]. Đối với chiếc xe máy điện BKS: 27MĐ1-023.49 của anh Lò Văn T4 mua làm phương tiện đi lại, cháu Lò Thị Phương T3 đã đã tự ý sử dụng chiếc xe khi chưa đủ tuổi gây tai nạn, anh T4 không biết nên không đề cập xử lý đối với anh T4.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật bởi lẽ: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, phạm tội do lỗi vô ý; bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 và 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt liền kề nhẹ hơn quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp cho 02 bị hại thừa nhận đã nhận được số tiền bồi thường của gia đình bị cáo với tổng số tiền 300.000.000 đồng để khắc phục hậu quả. Đại diện hợp pháp của hai bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm và không yêu cầu giải quyết vấn đề dân sự trong vụ án này. Hội đồng xét xử không xem xét tiếp về trách nhiệm dân sự.

[8]. Về xử lý tài sản, vật chứng và biện pháp tư pháp:

Quá trình điều tra, cơ quan CSĐT Công an thành phố Đ đã trả lại chiếc xe ôtô BKS: 27C-058.94 cho Nguyễn Văn Q, là chủ sở hữu hợp pháp (chị Bùi Thị Y là vợ bị cáo Q đã nhận lại tài sản theo ủy quyền); trả lại chiếc xe máy điện BKS: 27MĐ1-023.49 cùng 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe môtô, xe máy cho chị Tống Thị P, là chủ sở hữu hợp pháp đúng theo quy định của pháp luật; các chủ sở hữu không có ý kiến, khiếu nại gì, vì vậy không đặt vấn đề xem xét, giải quyết.

Trả lại cho Nguyễn Văn Q 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn Q; 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô, tên chủ xe Nguyễn Văn Q; 01 Giấy chứng nhận kiểm định xe ôtô BKS: 27C-058.94; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ôtô của Nguyễn Văn Q.

Đối với 01 thẻ nhớ màu đen, dung lượng 32GB, mặt trước thẻ nhớ có mốt số chữ màu trắng, mặt sau thẻ nhớ có các chữ và số: 2214J323007; BSTPRSNK6J1; Made in Taiwan. Tại phiên tòa, bị cáo yêu cầu nhận lại. Thẻ nhớ này ghi lại hiện trường xảy ra tai nạn giao thông lẽ ra nên lưu giữ theo hồ sơ nhưng trong quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra đã trích xuất tất cả nội dung liên quan đến vụ tai nạn giao thông sang đĩa CD, việc trích xuất này là đúng quy định, đĩa CD này được lưu vào hồ sơ vụ án. Bị cáo đề nghị được nhận lại thẻ nhớ, vì vậy cần trả lại bị cáo thẻ nhớ này.

[8]. Về án phí, quyền kháng cáo và các vấn đề khác:

- Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của các bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với hành vi Nguyễn Văn Q chở hàng hóa có khối lượng vượt quá quy định, vi phạm điểm a khoản 10 Điều 30 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính Phủ. Công an tỉnh Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Q đúng theo quy định.

[9]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh, hình phạt: Căn cứ Điều 38; điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn Q** phạm tội "Vi pham quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/9/2023.

2. Vật chứng, vật tạm thu, tạm giữ: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Trả lại bị cáo Nguyễn Văn Q 01 thẻ nhớ màu đen, dung lượng 32GB, mặt trước thẻ nhớ có mốt số chữ màu trắng, mặt sau thẻ nhớ có các chữ và số: 2214J323007; BSTPRSNK6J1; Made in Taiwan (bị cáo Q đã nhân lại thẻ nhớ tại phiên tòa).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 01/02/2024); người đại diện theo pháp luật của các bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp;
- VKSND thành phố ĐBP;
- CA thành phố ĐBP;
- CQ. THAHS;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- Nhà TG;
- BP. HSNV;
- Vụ GĐ;
- Bị cáo;
- Người đại diện theo pháp luật của bị hại;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Định